

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN**

**CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ**

Mã hồ sơ: .....



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ; Nội dung không đúng thì để trống: )

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ; Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: Luật Học Chuyên ngành: Luật Hiến Pháp và Luật Hành Chính.

**A. THÔNG TIN CÁ NHÂN**

1. Họ và tên người đăng ký: PHAN THỊ LAN HƯƠNG

2. Ngày tháng năm sinh: 28/11/1975; Nam ; Nữ ; Quốc tịch: Việt Nam

3. Dân tộc: Kinh.....; Tôn giáo: Không.....

4. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:

5. Quê quán: Xã Sơn Trung, Huyện Hương Sơn, Tỉnh Hà Tĩnh

6. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Phòng 306, Tập thể ĐH Pháp Lý, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

– Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện): Phòng Hợp Tác Quốc tế, Trường Đại học Luật Hà Nội, 87 Nguyễn Chí Thanh, Đống Đa, Hà Nội.

– Điện thoại nhà riêng: 02438543930 ; Điện thoại di động: 0915281175; E-mail: [phanhuong@hlu.edu.vn](mailto:phanhuong@hlu.edu.vn) hoặc [phanhuongdhl@gmail.com](mailto:phanhuongdhl@gmail.com)

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

– Từ tháng, năm: 9/1997 đến tháng, năm: 5/2000 giảng viên hợp đồng, Bộ Môn Luật Hành Chính, Khoa Hành Chính Nhà Nước, Trường Đại học Luật Hà Nội.

– Từ tháng, năm: 5/2000 đến tháng năm: 5/2001 giảng viên tập sự, Bộ Môn Luật Hành Chính, Khoa Hành Chính Nhà Nước, Trường Đại học Luật Hà Nội.

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

- Từ tháng, năm: 5/2001 đến tháng, năm: 2/2014 giảng viên Bộ Môn Luật Hành Chính, Khoa Hành Chính Nhà Nước, Trường Đại học Luật Hà Nội.
- Từ tháng, năm: 2/2014 đến tháng, năm: 11/2021 giảng viên Bộ Môn Luật Hành Chính, Khoa Hành Chính Nhà Nước, kiêm nhiệm chức vụ Phó trưởng Phòng Hợp tác Quốc tế, Trường Đại học Luật Hà Nội.
- Từ tháng, năm: 11/2021 được bổ nhiệm ngạch giảng viên chính.
- Chức vụ: Hiện nay: Phó trưởng Phòng Hợp tác Quốc tế Chức vụ cao nhất đã qua: không có
- Cơ quan công tác hiện nay: Trường Đại học Luật Hà Nội.
- Địa chỉ cơ quan: 87 Nguyễn Chí Thanh, Đống Đa, Hà Nội
- Điện thoại cơ quan: 024.38352630
- Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có):

**8. Đã nghỉ hưu** từ tháng ..... năm .....

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có): .....

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ): .....

**9. Trình độ đào tạo:**

- Được cấp bằng ĐH ngày 10 tháng 4 năm 1997; số văn bằng: 156089 ngành: Luật học, chuyên ngành: Luật Kinh tế. Nơi cấp bằng ĐH: Đại học Luật Hà Nội, Việt Nam
- Được cấp bằng ĐH ngày 14 tháng 7 năm 1998; số văn bằng: 107785 ngành: Cử nhân ngoại ngữ, chuyên ngành: Tiếng Anh. Nơi cấp bằng ĐH: Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội.
- Được cấp bằng ThS ngày 25 tháng 9 năm 2003; số văn bằng: 629 ngành: Luật học và Chính trị so sánh, chuyên ngành: Luật Hành chính. Nơi cấp bằng ThS: Đại học Tổng hợp Nagoya, Nhật Bản
- Được cấp bằng TS ngày 27 tháng 9 năm 2012; số văn bằng: 73 ngành: Luật học và Chính trị so sánh; chuyên ngành: Luật Hành Chính. Nơi cấp bằng TS: Đại học Tổng hợp Nagoya, Nhật Bản

**10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS** ngày ..... tháng ..... năm

ngành: .....

**11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh:** Phó Giáo sư tại HĐGS cơ sở: Trường Đại học Luật Hà Nội.

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

**12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo sư tại HĐGS ngành, liên ngành:**

Luật học

**13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:**

- **Thứ nhất, nghiên cứu về cải cách pháp luật hành chính hướng tới mục tiêu xây dựng nhà nước pháp quyền ở Việt Nam:** Nhà nước ta đang trong quá trình hội nhập và phát triển, yêu cầu cấp thiết là cần đổi mới tổ chức bộ máy hành chính, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức; cải cách thủ tục hành chính theo hướng bảo đảm thực hiện quyền của các nhân, tổ chức. Nhà nước ta đã thực hiện chương trình cải cách hành chính giai đoạn 2001 – 2010 và giai đoạn 2011 – 2020, và giai đoạn 2020 -2030, do đó việc nghiên cứu hoàn thiện các quy định pháp luật hiện hành, tiếp thu kinh nghiệm của các quốc gia để xây dựng nền hành chính phục vụ, nhà nước kiến tạo và phát triển là nội dung vẫn cần được nghiên cứu thật chuyên sâu. Đại hội Đảng lần thứ XIII đề ra một số giải pháp xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam đến năm 2030, định hướng đến năm 2045. Đây là cơ sở quan trọng để xác định hướng nghiên cứu về cải cách pháp luật hành chính hướng tới mục tiêu xây dựng nhà nước pháp quyền ở Việt Nam trong thời gian tới.
- **Thứ hai, nghiên cứu về bảo đảm quyền con người – quyền của nhóm yếu thế:** Nhà nước ta đã trở thành thành viên của các Công ước quốc tế về quyền con người, Công ước quốc tế về quyền trẻ em, Công ước quốc tế về quyền của người khuyết tật... Hiến pháp 2013 lần đầu tiên đã có 01 chương quy định về quyền con người. Do đó, cách tiếp cận dựa trên quyền con người để nghiên cứu, đánh giá các khoảng trống pháp lý giữa pháp luật của Việt Nam với các chuẩn mực quốc tế là những định hướng nghiên cứu đáp ứng yêu cầu cấp thiết hiện nay. Việc nghiên cứu so sánh sẽ góp phần đề xuất các giải pháp hoàn thiện pháp luật của Việt Nam, đặc biệt là pháp luật hành chính sẽ thúc đẩy việc bảo đảm thực hiện quyền con người, đặc biệt là đề xuất các chính sách, biện pháp bảo đảm quyền của nhóm yếu thế.
- **Thứ ba, nghiên cứu về đào tạo luật trong bối cảnh hội nhập và toàn cầu hóa:** Đào tạo luật có vai trò quan trọng trong phát triển nguồn nhân lực cho quốc gia nói chung và ngành tư pháp nói riêng. Trong bối cảnh hội nhập và toàn cầu hóa, các luật sư, luật gia ngoài việc am hiểu các kiến thức pháp luật trong nước và quốc tế còn phải có các kỹ năng để thực hành nghề luật, đáp ứng yêu cầu của thị trường. Do đó, hội nhập trong đào tạo luật và đáp ứng yêu cầu về tự chủ đại học là một trong những nội dung nghiên cứu quan trọng, góp phần thực hiện đề án xây dựng Trường Đại học Luật Hà Nội là trường

*Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước*  
trọng điểm trong đào tạo cán bộ pháp luật, một trong những nội dung quan trọng của chương trình cải cách tư pháp đào tạo luật trọng điểm trong cả nước, góp phần thực hiện Nghị quyết 49-NQ/TW ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị về Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020 và trong giai đoạn 2020 -2030. Ngoài ra, nghiên cứu đào tạo luật cũng cần được gắn kết với việc đánh giá chính sách, pháp luật bảo đảm quyền tự chủ của cơ sở giáo dục đại học, một trong những nội dung quan trọng để đảm bảo nâng cao hiệu quả của hoạt động đào tạo của các trường đại học hiện nay.

#### **14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:**

- Đã hướng dẫn 09 HVCH bảo vệ thành công luận văn ThS luật học.
- Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: số lượng 02 cấp trường; đã tham gia là thành viên của 04 đề tài cấp trường, 04 đề tài cấp bộ và 02 đề tài cấp nhà nước; 01 đề tài do tổ chức Sumitomo-Foundation, Nhật Bản tài trợ thực hiện nghiên cứu tại Đại học Nagoya - Nhật Bản.
- Đã công bố (số lượng) 25 bài báo khoa học, trong đó 05 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có mã số ISSN. Ngoài ra, tôi sẽ có thêm 02 bài báo quốc tế đã được chấp nhận và sẽ đăng trong năm 2022 do tạp chí Keio Law Journal (đăng số 49/2022); tạp chí Journal of Human Rights Practice, Oxford University Press (đã được phản biện kín và sửa lần cuối vào 27/5/2022, dự kiến xuất bản 2022).
- Đã công bố 04 báo cáo khoa học quốc gia và quốc tế có mã số ISBN.
- Số lượng sách đã xuất bản 11, trong đó 05 sách, chương sách thuộc nhà xuất bản có uy tín.

#### **15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):**

- Kỷ niệm chương: Vì sự nghiệp Tư pháp năm 2018.
- Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp vì đã có thành tích xuất sắc trong công tác (năm 2018)
- Bộ Trưởng Bộ Tư Pháp vì đã có thành tích xuất sắc trong nghiên cứu khoa học năm học 2020 - 2021
- Được Trường Đại học Luật Hà Nội vinh danh là nhà khoa học tiêu biểu giai đoạn 2016 - 2020.
- Chiến sĩ thi đua cơ sở năm 2015, 2016.

**16. Kỷ luật:** (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): không có

*Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước*

## **B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH PHÓ GIÁO SƯ**

**1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:** đạt tiêu chuẩn theo quy định của tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giảng viên tại cơ sở giáo dục đại học.

- Về phẩm chất chính trị tư tưởng: Tôi luôn có tư tưởng lập trường chính trị vững vàng, nghiêm chỉnh chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Tôi luôn tích cực học tập để nâng cao trình độ lý luận – chính trị và tham gia đầy đủ các hoạt động chính trị - xã hội của nhà trường.
- Về đạo đức, lối sống: Là một giảng viên, tôi luôn đảm bảo tuân thủ những nguyên tắc, đạo đức nghề nghiệp. Đối với đồng nghiệp, tôi luôn có thái độ hợp tác và tôn trọng, chia sẻ và học hỏi lẫn nhau để nâng cao năng lực chuyên môn. Tôi luôn có thái độ tôn trọng và thân thiện với sinh viên, học viên, nghiêm túc trong công tác giảng dạy và hướng dẫn nghiên cứu khoa học, bảo đảm nguyên tắc khách quan, công bằng trong công tác đào tạo, giáo dục sinh viên, học viên.
- Về năng lực chuyên môn, nghề nghiệp: luôn chủ động, tích cực trong hoạt động học tập, nghiên cứu để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, thường xuyên đổi mới phương pháp giảng dạy. Nỗ lực vận dụng những kỹ năng, kiến thức với phương pháp nghiên cứu khoa học, kết hợp giữa lý luận và thực tiễn để tham gia thực hiện các công trình nghiên cứu, chia sẻ các báo cáo, tham luận tại các hội thảo quốc tế.
- Với tư cách là giảng viên: tôi luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ giảng dạy và nghiên cứu khoa học của mình. Để đạt trình độ chuẩn về chuyên môn nghiệp vụ đối với công tác nghiên cứu và giảng dạy, tôi đã được công nhận học vị tiến sĩ luật học năm 2012.
- Với tư cách là lãnh đạo quản lý: tôi chủ động, tích cực trong công việc được phân công, hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.
- Về sức khỏe: Tôi có đủ sức khỏe để đảm nhiệm công việc giảng dạy và nghiên cứu khoa học.

Nhìn chung, tôi tự đánh giá mình đã đáp ứng được tất cả các yêu cầu của một giảng viên đại học, và hoàn thành tốt nhiệm vụ của người giảng viên do Nhà trường và Tổ bộ môn phân công. Tôi cũng đã hoàn thành tốt các công việc của Phòng Hợp tác Quốc tế theo sự phân công của lãnh đạo

**2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:**

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 21 năm 1 tháng

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đề án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	2014 -2015					121.4	19.8	141.2/81
2	2015 -2016					158.4	61.6	220/81
3	2016-2017					167.8	56	223.8/81
4	2017-2018					177.2	154.6	331.8/81
3 năm học cuối								
5	2018-2019					138	48	186/81
6	2019-2020					135	45	245/81
7	2020-2021					216.8	40	305.20/81

**Ghi chú:** 81 là số giờ định mức được áp dụng với giảng viên kiêm chức (được giảm 70% định mức giờ giảng)

### 3. Ngoại ngữ:

**3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn:** Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài:

- Học ĐH ; Tại nước: Việt Nam.; Từ năm 1992 đến năm 1997

- Bảo vệ luận văn ThS  hoặc luận án TS  hoặc TSKH ; tại nước: Nhật Bản năm 2003 (thạc sỹ) và năm 2012 (tiến sỹ)

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước:

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia số bằng: 107785; năm cấp:1998

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài:

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ: tiếng Anh

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước): Trường Đại học Luật Hà Nội

- Môn học giảng dạy bằng tiếng Anh bao gồm:

- + Introduction to the Vietnamese legal system
- + Organization and operation of judicial organs in Vietnam
- + Fundamental civil rights in the modern world

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

- + Các khóa học ngắn hạn do Trường Đại học Luật Hà Nội tổ chức cho sinh viên quốc tế đến từ các trường University of San Francisco (Mỹ), Keio Law School, Nagoya Law School (Nhật Bản) Waikato (New Zealand)
- + Giảng dạy chuyên đề tổng quan về pháp luật Việt Nam cho sinh viên của Đại học Nagoya – Nhật Bản
- + (v) Đã trình bày nhiều tham luận bằng tiếng Anh tại các hội thảo quốc tế: Hội thảo 16th Asian Law Institute Conference 2019 (ASLI 16) do Viện Pháp luật Châu Á – Đại học Quốc gia Singapore tổ chức; Hội thảo Asian Law and Society Association (ALSA) lần thứ 4 tổ chức tại Đại học Osaka- Nhật Bản; Hội thảo quốc tế 8th Asian Constitutional Law Forum: Asian Constitutional Law: Recent Development and Trends, do Khoa Luật – Đại học Quốc gia tổ chức; Hội thảo: Senior Officials Conference on Gender Mainstreaming in the ASEAN Political – Security Community (APSC) tổ chức tại Philippines.

d) Đối tượng khác ; Diễn giải: .....

**3.2. Tiếng Anh** (văn bằng, chứng chỉ): Cử nhân tiếng Anh

#### 4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/CK2/BSNT	Chính	Phụ			
1	Nguyễn Thị Hoa		x	x		2015-2017	ĐHLHN	QĐ 4150/ĐHLHN năm 2017
2	Cao Đại Đoàn		x	x		2016 - 2018	ĐHLHN	QĐ 257/ĐHLHN năm 2018
3	Nguyễn Thị Thảo		x	x		2017-2019	ĐHLHN	QĐ 4731/ĐHLHN năm 2019
4	Vũ Trung Dũng		x	x		2017-2019	ĐHLHN	QĐ 4730/ĐHLHN năm 2019
5	Nguyễn Thanh Nga		x	x		2017-2019	ĐHLHN	QĐ 4730/ĐHLHN năm 2019
6	Hoàng Hải Hương		x	x		2017-2019	ĐHLHN	QĐ 975/ĐHLHN năm 2019
7	Lê Thị Thảo Ly		x	x		2018 - 2020	ĐHLHN	QĐ 4932/ĐHLHN năm 2020
8	Hoàng Tuấn Dũng		x	x		2019-2021	ĐHLHN	QĐ720/ĐHLHN năm 2022

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

9	Nguyễn Kiều Quỳnh		x	x		2019-2021	ĐHLHN	QĐ720/ĐHLHN năm 2022
---	-------------------	--	---	---	--	-----------	-------	----------------------

**Ghi chú:** Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

**5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:**

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDDH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
<b>I Trước khi được công nhận học vị tiến sĩ</b>							
1	Giáo trình Luật Hành chính Việt Nam (tác giả chương 5,6)	TK	Giáo dục, 2010	06	86-113	x	x
<b>II Sau khi được công nhận học vị tiến sĩ</b>							
1	Reforming Local Government in Viet Nam- lesson learned from Japan (Cải cách chính quyền địa phương ở Việt Nam – Từ bài học kinh nghiệm của Nhật bản)	CK	Nxb Lambert Academic Publishing, Đức 2012 ISBN: 978-3-659-303-70-8	01	MM	x	x
2	The role of Vietnamese Government in Legislation in comparison with Japan. <sup>5</sup>	TK	Center for Asian Legal Exchange, Nagoya University, Japan, 2014	01	MM	x	x
3	Đổi mới hệ thống thể chế phát triển bền vững Vùng Tây Nguyên: Lý luận & Thực	TK	Nxb: Khoa học xã hội ISBN: 978-604-9440-28-1	12	132 – 143	x	x



Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

	tiền						
4	Chapter 1: Current legal education in Hanoi Law University: Its challenge and Prospects	TK	Keio University press inc. 2017 ISBN; 978-4-7664-2463-8	11	17-30	x	x
5	Nhà nước kiến tạo phát triển – Lý luận, thực tiễn trên thế giới và ở Việt Nam	TK	Nxb Lý luận chính trị 2017	31	286-298	x	x
6	Phân tích tình hình trẻ em thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam năm 2017 (Tiếng Anh: Situation Analysis of children in Ho Chi Minh city Viet Nam 2017, Chapter 5&6)	TK	UNICEF UBND TP Hồ Chí Minh; 2017 <sup>1</sup>	4	101-156		x
7	How Civil Law is Taught in Asian Universities, Chapter 2: Overview of the Vietnamese Legal System	TK	Keio University press inc. 2019; ISBN: 978-4-7664-2589-5		99-120	x	x
8	How public law is taught in Asian: Introduction to Constitutional Law in Vietnam: Constitutional Explanation and Review	TK	Keio University press inc; 2020 ISBN:784-4-7664-2660-1		19 -39	x	x

<sup>1</sup> <https://www.unicef.org/vietnam/vi/reports/ph%C3%A2n-t%C3%ADch-t%C3%ACnh-h%C3%ACnh-tr%E1%BA%BB-em-th%C3%A0nh-ph%E1%BB%91-h%E1%BB%93-ch%C3%AD-minh-n%C4%83m-2017>

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

9	Bảo đảm quyền của nhóm yếu thế - khoảng trống pháp lý và khuyến nghị cho Việt Nam	CK	Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật 2020 ISBN: 978-604-57-5770-3		MM	x	x
10	Tập Bài Giảng Biên-Phiên Dịch Pháp Lí 1 – Course Book	GT	Nhà xuất bản Tư Pháp 2020 ISBN: 978-604-81-2179-2		05 21-34	x	x
11	Promoting the Rule of Law in Asian Dynamics, Chapter 3: Access to legal information: A case of Vietnam		Keio University press inc; 2021 ISBN 978-4-7664-27288				x
					39-59		

**Trong đó:** Số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau PGS/TS: trong đó có 04 chương sách do Nhà xuất bản của ĐH Keio – Nhật Bản xuất bản [4,7,8,11], 01 sách tham khảo (là kết quả luận án tiến sỹ) được Nhà xuất bản Đức xuất bản năm 2012 [1], và 01 sách chuyên khảo do Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia và sự thật [9]; 01 chương sách (đồng tác giả) dùng trong giảng dạy biên-phiên dịch tiếng Anh pháp lí. [10]

**7. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:**

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
I	<b>Trước khi được công nhận học vị Tiến sĩ</b>				
1	Áp dụng pháp luật trong xử lý vi phạm hành chính	Thành viên	Cấp trường	2009	2009
2	Hoạt động xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực môi trường	Thành viên	Cấp trường	2009 - 2010	2010
II	<b>Sau khi được công nhận học vị Tiến sĩ</b>				
1	Xây dựng luận cứ khoa học cho việc bổ sung và đổi mới hệ thống thể chế phát triển bền vững vùng Tây Nguyên	Thành viên	Cấp nhà nước Mã TN3/X09	2012-2015	2015

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

2	Nghiên cứu cơ sở kế hoạch xây dựng và hoàn thiện chính sách pháp luật bảo đảm phát triển bền vững ở Việt Nam trong bối cảnh hội nhập quốc tế	Thành viên	Chương trình cấp Nhà nước KX.02.05/11-15	2012-2015	2015
3	Tự quản địa phương ở Thái Lan và Trung Quốc: Bản chất, đặc điểm, mô hình và cơ chế vận hành	Thành viên	Đề tài cấp Bộ, Viện Khoa học pháp lý, Bộ Tư Pháp	2014	2014
4	Yêu cầu về nội dung, hình thức bài đăng và quy trình biên tập của một số tạp chí chuyên ngành luật ở Nhật Bản và kinh nghiệm cho Tạp chí Luật học	Thành viên	Đề tài cấp trường	2014	2014
5	Đổi mới tổ chức mô hình chính quyền đô thị ở nước ta	Thành viên	Đề tài cấp Bộ Viện Nghiên cứu lập pháp, Chủ nhiệm đề tài: TS. Lê Minh Thông	2012-2014	2014
6	Hoàn thiện pháp luật về ban hành quyết định hành chính ở nước ta trong giai đoạn hiện nay	Thành viên	Cấp trường, PGS.TS Nguyễn Văn Quang	2015	2015
7	Ủy quyền lập pháp – Thực tiễn quốc tế và cơ chế thực hiện trong điều kiện của Việt Nam	Thành viên	Bộ Tư Pháp, Viện Khoa học Pháp lý, PGS.TS Tô Văn Hòa	2014-2016	2016
8	Cơ sở lý luận và thực tiễn xây dựng, hoàn thiện chính quyền cơ sở ở nước ta	TK	Đề tài cấp Bộ Viện Nghiên cứu lập pháp, Chủ nhiệm đề tài: PGS.TS. Lê Minh Thông	2013 -2015	2015
9	Pháp Luật Hành Chính Việt Nam trong thời kỳ hội nhập	CN	ĐH Luật HN	2016 -2018	2018

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

10	Đánh giá tác động chính sách phòng chống bạo lực giới, giám hại và hòa nhập cộng đồng cho người bán dâm		SCDI và Cục Phòng chống tệ nạn xã hội- Bộ LĐDTBXH	2018	2018
11	Legal framework on management of the foreign workers in Japan and its application for Vietnam	CN	Sumitomo Foundation- Japan Đại học Nagoya (đề tài cấp cơ sở)	2018 -2019	2019
12	Report on reviewing Vietnam's law on person with disabilities in comparison with Convention on the rights of person with disabilities and the best practices	Team leader	UNDP & BLĐTBXH	2019 -2020	2020
13	Pháp luật về xử lý hành vi quấy rối tình dục đối với phụ nữ và trẻ em gái ở nơi công cộng – kinh nghiệm của một số quốc gia và khuyến nghị cho Việt Nam	CN	Đại học Luật Hà Nội	2020 -2021	2021

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

**7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố** (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

**7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:**

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tạp, số, trang	Tháng, năm công bố
I	<b>Trước khi được công nhận học vị Tiến sĩ</b>							
1	Tính hợp lý, khả thi của một số biện pháp xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống bạo lực gia đình	01	x	Tạp chí Luật học ISSN 1859-2953			2/2009 41-47	2009
2	Kinh nghiệm cải	01	x	Nghiên			10/2012	2012

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

	cách của Nhật Bản về việc xây dựng mô hình chính quyền địa phương ở Việt Nam			cứ lập pháp ISSN: 1859-2953			57-61, 64	
<b>II Sau khi được công nhận học vị Tiến sĩ</b>								
1	Nâng cao năng lực và trách nhiệm của công chức Việt Nam- Bài học từ kinh nghiệm của Nhật Bản	01		Tạp chí Luật học ISSN 0868-3522			12/2013 56-63	2013
2	Criminalizing illicit enrichment: A chance to fight corruption and recover Vietnam's stolen assets	04		Vietnam Law and Legal Forum <sup>2</sup>			6/2014	2014
3	Đánh giá hoạt động ban hành văn bản chính sách phục vụ mục tiêu phát triển bền vững vùng Tây Nguyên	02		Tạp chí Nhà nước và Pháp luật ISSN: 0866-7446			10 (318)/2014 25-31	2014
4	Khắc phục rào cản nhằm bảo đảm tiếp cận công lý cho phụ nữ bị bạo lực tình dục ở Việt Nam	01		Tạp chí Luật học ISSN 0868-3522			9(196)/2016 22-36	2016
5	Áp dụng ủy quyền lập pháp để thực hiện quyền lập pháp và hoàn thiện hệ thống pháp luật ở Việt Nam	11		Thông tin Khoa học Pháp lý ISSN: 1859-0160			4/2016	2016
6	Mô hình tự quản địa phương của một số quốc gia trên thế giới	04		Thông tin Khoa học Pháp lý ISSN: 1859-0160			6/2016 22-50	2016

<sup>2</sup><https://vietnamlawmagazine.vn/criminalizing-illicit-enrichment-a-chance-to-fight-corruption-and-recover-vietnams-stolen-assets-3791.html>

*Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước*

7	Kiểm soát thực hiện quyền hành pháp của tòa án Hoa Kỳ và một số khuyến nghị cho Việt Nam	01		Tạp chí nghiên cứu lập pháp ISSN: 1859-2953			17/2019 58-64	2019
8	Hoàn thiện pháp luật hành chính trong thời kì hội nhập và toàn cầu hoá	01		Tạp chí Tổ chức Nhà nước ISSN 2588-137X			3/2018 50-55	2018
9	Trao quyền tự chủ đại học của Nhật Bản và kinh nghiệm đối với Việt Nam	01		Tạp chí Tổ chức Nhà nước ISSN: 2588-137X			9/2019 75-79	2019
10	Reforming law on administrative procedures towards a rule-of-law state in Vietnam	01		Gdańsk Studies of East Asia ISSN: 2084-2902, e-ISSN 2353 8724 <sup>3</sup>			Vol. 16/2019 152-163	2019
11	Adoption of the Constitutional Council towards the Rule of Law State and Democratization in Vietnam	01		Nagoya University Asian Law Bulletin ISSN : 2188-1952 <sup>4</sup>			Vol 5.2020.3	2020
12	Đánh giá khung pháp luật về người khuyết tật và nghiên cứu so sánh với công ước quốc tế về quyền của người khuyết tật	01		Tạp chí Luật học ISSN: 0868-3522			2/2020 30-42	2020
13	Đánh giá chính sách phòng ngừa bạo lực và can thiệp hỗ trợ giảm hại đối với người bán dâm	01		Tạp chí nghiên cứu lập pháp, ISSN: 1859-295			10 (410)/2020	5/2020

<sup>3</sup> Đây là tạp chí quốc tế có phân biện độc lập và xuất bản dưới hình thức bản cứng và trực tuyến:  
<https://czasopisma.bg.ug.edu.pl/index.php/GSAW/issue/view/319>

<sup>4</sup> Đây là tạp chí quốc tế có phân biện độc lập và được xuất bản trực tuyến: <http://cale.law.nagoyau.ac.jp/publication/alb5.html>

*Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước*

14	Cơ sở pháp lý về quyền tự chủ đại học tại Việt Nam và một số đề xuất nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện	02		Tạp chí nghề luật ISSN 1859-3631		11/2020	2020
15	Hoàn thiện pháp luật về xử lý hành vi quấy rối tình dục ở nơi công cộng ở Việt Nam từ kinh nghiệm của một số quốc gia	01		Tạp chí Tòa án nhân dân ISSN 1859-4875		8/2021 53-59	2021
16	Current Issues and Challenges for Legal Education in a Globalized Context: A Case Study from Hanoi Law University, Vietnam,	02		Asian Journal of Legal Education, SAGE Publication, ISSN: 2322-0058. Online ISSN: 2348-2451 <sup>5</sup>		Online	2021
17	The changes of administrative law in Vietnam from central planned to the socialist-oriented open market economy	02		Frontiers of Law, Political Science and Art, ISSN: 2736-1861 <sup>6</sup>		Vol. 9 (3), 2021 14 - 25	2021
18	Public Participation in Decision-Making Towards Accountable and Transparent Governance in Vietnam	01		Jambe Law Journal		Vol 4 No 2 (2021)	2021
19	Sự tham gia của các tổ chức thành viên Liên Hợp Quốc tại Việt Nam trong xây dựng pháp luật	02		Tạp chí Lý luận Chính trị		530 (4-2022) 137 - 144	2022

<sup>5</sup> <https://journals.sagepub.com/doi/10.1177/23220058211028432>

<sup>6</sup> <https://www.primescholarslibrary.org/articles/the-changes-of-administrative-law-in-vietnam-from-central-planned-to-the-socialist-oriented-open-market-economy.pdf>

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

20	Nâng cao hiệu quả hoạt động hỗ trợ kỹ thuật của các tổ chức thành viên Liên Hợp Quốc trong xây dựng pháp luật ở Việt Nam	02		Tạp chí luật học			5/2022 40 -51	2022
21	Eliminating violence against women towards gender equality in Vietnam	02		Science & Technology Development Journal – Economics - Law and Management Online version <sup>7</sup>			Vol 5 No SI2 (2021): Special Issue 2: Feminism, Gender and Law	12/6/ 2022
<b>III Các báo cáo khoa học tham dự hội thảo quốc gia, quốc tế được xuất bản, có mã số ISBN</b>								
22	Thách thức và giải pháp để Phụ nữ dân tộc thiểu số không bị bỏ lại phía sau	01		Nxb: Đại học Quốc gia Hà Nội ISBN: 978-604-9857-25-6			30-42	2020
23	Development of administrative law in globalization and integration period: A case study of Vietnam	02		Nxb: Đại học Quốc gia Hà Nội ISBN: 978-604-9969-04-1			21-33	2020
24	Public Procurement: Current Issues and Solutions towards good governance in Vietnam	02		Nxb: Đại học Quốc gia Hà Nội ISBN: 978-604-308-485-6			476-498	2021
25	Tự chủ trong giáo dục đại học từ chính sách đến thực tiễn; Cơ chế bảo đảm quyền tự chủ của các trường đại học ở Việt Nam	02		Nxb: Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh ISBN: 978-604-73-8263-7			215 - 229	2021
<b>IV Các bài báo đang chờ công bố trong năm 2022</b>								

<sup>7</sup> <http://stdjelm.scienceandtechnology.com.vn/index.php/stdjelm/article/view/1084>



Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

1	Legal Framework on the Management of Foreign workers in Viet Nam	01		Keio Law Journal	Đã xong thủ tục peer review, dự kiến xuất bản số 49 11/2022
2	Promoting access to justice for victims of sexual violence in Vietnam	01		Journal of Human Rights Practice Oxford University Ppress	Đã xong peer review và đang chờ xuất bản Đây là tạp chí thuộc danh mục Scopus Q3 Online ISSN 1757-9627

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả chính sau PGS/TS: 05 bài báo đăng trên tạp chí quốc tế có mã số ISSN [10, 11, 12, 17, 18].

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg)

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc ký yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
1							
2							
...							
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						
1							
2							
...							

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UV là tác giả chính sau PGS/TS: .....

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/đồng tác giả	Số tác giả
1					
2					
...					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau PGS/TS: .....

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước  
 7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao)

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
1					
2					
...					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau PGS/TS: .....

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KH&CN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1						
2						
...						

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế\*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng): .....

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng): .....

- Giờ giảng dạy

+ Giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu): .....

+ Giờ chuẩn giảng dạy quy đổi không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu): .....

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

.....

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng

ThS/CK2/BSNT bị thiếu: .....

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS)

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước  
Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

.....  
- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

.....  
- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH  ; 04 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định: .....

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định: .....

*Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.*

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo: .....

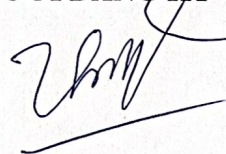
- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo: .....

**C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:**

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 17 tháng 6 năm 2022

**NGƯỜI ĐĂNG KÝ**



**Phan Thị Lan Hương**